

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
KHOA LUẬT

ĐOÀN THỊ THOM

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN  
VỀ TỘI BUÔN LẬU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH  
THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2000 - 2010**

*Chuyên ngành : Luật hình sự*

*Mã số : 60 38 40*

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

HÀ NỘI - 2012

**Công trình được hoàn thành  
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

*Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Ngọc Chí*

*Phản biện 1:*

*Phản biện 2:*

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại  
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 2012.

## MỤC LỤC

	Trang
<i>Trang phụ bì</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các bảng</i>	
<b>MỞ ĐẦU</b>	1
<b>Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỘI BUÔN LẬU</b>	5
1.1. Khái niệm tội buôn lậu	5
1.2. Cơ sở pháp lý trách nhiệm hình sự của tội buôn lậu theo luật hình sự Việt Nam	7
1.2.1. Khách thể của Tội buôn lậu	9
1.2.2. Mặt khách quan của Tội buôn lậu	12
1.2.3. Chủ thể của Tội buôn lậu	16
1.2.4. Mặt chủ quan của Tội buôn lậu	18
1.2.5. Phân biệt Tội buôn lậu với một số tội phạm khác trong Bộ luật Hình sự 1999	19
1.3. Các hình thức trách nhiệm hình sự đối với tội buôn lậu theo quy định của Bộ luật hình sự	23
1.3.1. Hình phạt	24
1.3.2. Các biện pháp tư pháp	39
1.4. Tội buôn lậu trong luật hình sự Việt Nam và một số nước trên thế giới	31
1.4.1. Tội buôn lậu ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay	31
1.4.2. Tội buôn lậu trong Bộ luật Hình sự của một số nước trên thế giới	34
<b>Chương 2: THỰC TIỄN XỬ LÝ TỘI BUÔN LẬU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2000 - 2010</b>	37
2.1. Một số đặc điểm, tình hình của tỉnh Thái Bình liên quan đến	37

hoạt động buôn lậu và công tác phòng chống buôn lậu	
2.2. Thực trạng buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình từ năm 2000 đến năm 2010	40
2.3. Kết quả hoạt động phòng ngừa tội buôn lậu	44
2.4. Kết quả hoạt động điều tra, xử lý buôn lậu	50
2.5. Những hạn chế trong công tác đấu tranh phòng, chống tội buôn lậu	53
2.6. Nguyên nhân của những hạn chế trong công tác đấu tranh phòng, chống tội buôn lậu	55
2.6.1. Nguyên nhân khách quan	55
2.6.2. Nguyên nhân chủ quan	55
<b>Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM BUÔN LẬU</b>	60
3.1. Dự báo tình hình tội buôn lậu và công tác phòng, chống tội buôn lậu trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Thái Bình	60
3.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình	66
3.2.1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước	66
3.2.2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự về Tội buôn lậu	70
3.2.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống Tội buôn lậu trên địa bàn Tỉnh Thái Bình	76
<b>KẾT LUẬN</b>	83
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	85

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Sau hơn hai mươi năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn về mọi mặt, làm thay đổi bộ mặt của đất nước, góp phần cải thiện đáng kể đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Thành tựu lớn nhất là đất nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội; kinh tế tăng trưởng khá cao; nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bước đầu được thiết lập; công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước được đẩy mạnh. Quan hệ quốc tế được mở rộng, vị thế nước ta trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao. Sức mạnh tổng hợp từ nguồn nội lực của đất nước tăng lên nhiều, tình hình chính trị, xã hội ổn định, được nhân dân và bạn bè quốc tế đánh giá cao.

Trong lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm, chúng ta đã đạt được những kết quả quan trọng, từng bước nâng cao nhận thức của toàn xã hội về trách nhiệm đấu tranh phòng, chống tội phạm, tạo lập cơ chế đồng bộ, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm; từng bước kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, làm giảm một số loại tội phạm nghiêm trọng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp trên tất cả các lĩnh vực, trong đó các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế có xu hướng gia tăng mà Tội buôn lậu là một điển hình. Đặc biệt là từ khi Việt Nam mở cửa hội nhập kinh tế với các nước trên thế giới thì tình hình tội phạm về buôn lậu càng có những điều kiện thuận lợi để phát triển. Thực tiễn trong quá trình đấu tranh phòng, chống Tội buôn lậu đã đặt ra nhiều vấn đề vướng mắc đòi hỏi khoa học pháp lý phải nghiên cứu, giải quyết như khái niệm, những dấu hiệu pháp lý hình sự đặc trưng, nguyên nhân, điều kiện của Tội buôn lậu...

Chính vì vậy, việc nghiên cứu đề tài "**Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2000 - 2010**" mang tính cấp thiết không những về lý luận mà còn là đòi hỏi của thực tiễn hiện nay.

### 2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Tội buôn lậu là tội phạm có tính nhạy cảm cao, phức tạp, đã được một số nhà luật học đề cập trong *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam*, tập II của Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội 1998; *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm)* của Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội 1997; *Bình luận khoa học Bộ Luật Hình sự của Viện Khoa học pháp lý*, Bộ Tư pháp, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 1987 (tái bản năm 1992, 1997); *Bình luận khoa học Bộ Luật Hình sự - Phần các tội phạm*, tập IX - Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, tác giả Đinh Văn Quế, năm 2006.

Sau khi Bộ Luật Hình sự năm 1999 được ban hành, Tội buôn lậu được tiếp tục đề cập trong *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam* của Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội 2000; *Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam (Phần các tội phạm)* của Khoa luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002; *Bình luận khoa học Bộ Luật Hình sự 1999 (Phần các tội phạm)* của TS. Phùng Thế Vắc, TS. Trần Văn Luyện, Luật sư ThS. Phạm Thanh Bình, TS. Nguyễn Đức Mai, ThS. Nguyễn Sĩ Đại, ThS. Nguyễn Mai Bộ, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội 2001.

Bên cạnh đó, tác giả Bùi Toàn có bài viết "*Buôn lậu và chống buôn lậu*" (Tạp chí Kiểm sát, số 1 + 2 năm 1999, trang 56 - 58); tác giả Nguyễn Phi Hùng có bài viết "*Phòng, chống buôn lậu trong lĩnh vực hải quan khi Việt Nam gia nhập WTO*" (Tạp chí Quản lý nhà nước - Học viện Hành chính Quốc gia, số 12/2006, trang 12 - 16).

Các công trình nói trên đã đề cập đến tội buôn lậu trên góc độ duy nhất. Dựa trên các công trình nghiên cứu đó, tôi tiến hành nghiên cứu Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2000 - 2010.

### 3. Mục đích, nhiệm vụ, phạm vi và đối tượng nghiên cứu đề tài

#### 3.1. Mục đích của việc nghiên cứu đề tài

Mục đích của việc nghiên cứu đề tài là trên cơ sở lý luận và thực tiễn đấu tranh phòng, chống Tội buôn lậu nêu ra những giải pháp mạng tính hệ thống để nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm này trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

### **3.2. Nhiệm vụ của việc nghiên cứu đề tài**

Để đạt được mục đích trên, luận văn có những nhiệm vụ sau:

+ Phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về Tội buôn lậu trong Luật Hình sự Việt Nam.

+ Nghiên cứu đánh giá thực trạng Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình từ năm 2000 đến nay.

+ Đề ra những quan điểm và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

### **3.3. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu về Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình từ năm 2000 đến nay.

### **3.4. Đối tượng nghiên cứu**

Đề tài nghiên cứu Tội buôn lậu.

### **4. Phương pháp nghiên cứu đề tài**

Đề tài sử dụng phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử làm phương pháp nghiên cứu cụ thể; kết hợp với các phương pháp nghiên cứu khác như: so sánh, thống kê và điều tra xã hội học.

### **5. Cơ sở lý luận và thực tiễn của đề tài**

#### **5.1. Cơ sở lý luận**

Đề tài được thực hiện trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng nhà nước pháp quyền, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

#### **5.2. Cơ sở thực tiễn**

Cơ sở thực tiễn của đề tài là những bản án, quyết định của Tòa án về Tội buôn lậu, số liệu thống kê, báo cáo tổng kết của Công an tỉnh Thái Bình về tội phạm này.

### **6. Kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

*Chương 1: Một số vấn đề chung về tội buôn lậu.*

*Chương 2: Thực trạng về Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2000 - 2010.*

*Chương 3: Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống tội phạm buôn lậu.*

## **Chương 1**

### **MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỘI BUÔN LẬU**

#### **1.1. Khái niệm tội buôn lậu**

Tội phạm cũng như mọi hành vi khác của con người, suy cho cùng là kết quả của sự tác động lẫn nhau giữa cá nhân và hoàn cảnh khách quan bên ngoài. Trong sự tác động đó quyết định thực hiện hành vi phạm tội được thông qua và thể hiện trong thực tế.

Căn cứ vào Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 có thể đưa ra khái niệm về "Tội buôn lậu" như sau: Tội buôn lậu là hành vi buôn bán hàng hóa, tiền tệ trái phép qua biên giới, được thực hiện một cách cố ý xâm phạm đến chế độ xuất, nhập khẩu hàng hóa, tiền tệ ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế trong hoạt động thương mại.

#### **1.2. Cơ sở pháp lý trách nhiệm hình sự của tội buôn lậu theo Luật Hình sự Việt Nam**

##### **1.2.1. Khách thể của tội buôn lậu**

Theo Luật Hình sự Việt Nam, buôn lậu là hành vi buôn bán hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý các loại vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hóa, các loại hàng cấm qua biên giới một cách trái phép, theo đó, khách thể bị xâm hại trong tội buôn lậu là người phạm tội đã xâm hại tới trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa, tiền tệ - quan hệ xã hội được Luật Hình sự bảo vệ.

##### **1.2.2. Mặt khách quan của tội buôn lậu**

- Hành vi khách quan của tội buôn lậu

Hành vi khách quan của tội phạm là xử sự của con người đã gây ra và đe dọa gây ra cho xã hội, hành vi tội phạm chỉ có thể được biểu hiện qua hai hình thức đó là hành động hoặc không hành động.

- *Hậu quả của tội buôn lậu:*

Hậu quả tuy không có ý nghĩa quyết định trong việc định tội song việc xác định hậu quả, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi buôn lậu và hậu quả có ý nghĩa rất quan trọng trong việc giải quyết trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt đối với người thực hiện hành vi phạm tội.

- *Các dấu hiệu khách quan khác của tội buôn lậu:*

Ngoài hành vi khách quan đối với "Tội buôn lậu", một dấu hiệu khách quan khác có tính chất bắt buộc của cấu thành tội phạm này đó là địa điểm thực hiện hành vi phạm tội.

### **1.2.3. Chủ thể của tội buôn lậu**

Chủ thể của "Tội buôn lậu" là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt đến độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật.

### **1.2.4. Mặt chủ quan của tội buôn lậu.**

- *Lỗi của người phạm tội buôn lậu:*

Đối với "Tội buôn lậu", tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp

- *Động cơ và mục đích phạm tội buôn lậu:*

Đối với "Tội buôn lậu", mặc dù động cơ, mục đích không phải là dấu hiệu bắt buộc cũng như không được quy định cụ thể trong Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 nhưng thực chất động cơ của người phạm tội là vụ lợi, mục đích là để buôn bán kiếm lời, trong đó mục đích buôn bán kiếm lời là dấu hiệu cần thiết.

### **1.2.5. Phân biệt tội buôn lậu với một số tội phạm khác trong Bộ luật Hình sự 1999**

- *Phân biệt tội buôn lậu (Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999) với tội vận chuyển trái phép hàng hóa tiền tệ qua biên giới (Điều 154 Bộ luật Hình sự 1999).*

Hai tội phạm này về nội dung cấu thành tội phạm có nhiều dấu hiệu giống nhau như khách thể, đối tượng của tội phạm, lỗi, thủ đoạn phạm tội. Sự khác nhau cơ bản của hai tội phạm này là ở hành vi khách quan của nó. Đồng thời, một dấu hiệu rất quan trọng để phân biệt hai tội phạm này đó là dấu hiệu mục đích phạm tội.

- *Phân biệt tội buôn lậu (Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999) với tội buôn bán hàng cấm (Điều 155 Bộ luật Hình sự 1999)*

Hai tội này có nhiều điểm giống nhau như về đối tượng của tội phạm là hàng cấm, lỗi, thủ đoạn phạm tội. Căn cứ để phân biệt hai tội phạm này đó là:

Về khách thể của tội phạm, ở "Tội buôn lậu", khách thể là trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc xuất nhập khẩu hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử văn hóa, hàng cấm còn khách thể của "Tội buôn bán hàng cấm" là trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ của nước ta.

Về hành vi khách quan của tội phạm, hành vi khách quan của "Tội buôn lậu" là hành vi buôn bán trái phép qua biên giới còn hành vi khách quan của "Tội buôn bán hàng cấm" là hành vi buôn bán hàng cấm cụ thể là hành vi mua đi bán lại hàng cấm dưới bất kỳ hình thức nào nhằm thu lời bất chính nhưng phạm vi không vượt ra ngoài phạm vi lãnh thổ nước ta

- *Phân biệt tội buôn lậu (Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999) với tội trốn thuế (Điều 161 Bộ luật Hình sự 1999).*

Về khách thể của tội phạm: Ở "Tội buôn lậu", khách thể là trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc xuất - nhập khẩu hàng hóa, tiền tệ, kim khí quý, đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hóa, hàng cấm, còn đối với "Tội trốn thuế", khách thể của tội phạm này là trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc thu thuế nộp ngân sách Nhà nước.

Về đối tượng của tội phạm, đối với "Tội buôn lậu" là những hàng hóa mà Nhà nước hạn chế xuất - nhập khẩu hoặc cấm xuất - nhập khẩu. Còn đối với "Tội trốn thuế" là số tiền thuế mà lẽ ra người phạm tội phải nộp theo quy định của pháp luật.

Về hành vi khách quan của tội phạm, hành vi khách quan của "Tội buôn lậu" được thể hiện dưới dạng hành động còn ở "Tội trốn thuế" hành vi khách quan được thể hiện dưới dạng không hành động

Về chủ thể của "Tội buôn lậu", chỉ cần là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đến một độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật, trong khi đó, đối với "Tội trốn thuế", chủ thể của tội phạm này là người phải nộp thuế cho nhà nước.

Về lỗi của người thực hiện hành vi với "Tội buôn lậu" là lỗi cố ý trực tiếp còn ở "Tội trốn thuế", là lỗi cố ý (có thể là cố ý trực tiếp hoặc cố ý gián tiếp).

### **1.3. Các hình thức trách nhiệm hình sự đối với tội buôn lậu theo quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam**

#### **1.3.1. Hình phạt**

##### *a. Hình phạt chính*

*\* Khung hình phạt thứ nhất.*

Theo khoản 1 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999, người phạm tội buôn lậu trong trường hợp này thì *"bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ sáu tháng đến 3 năm"*.

*\* Khung hình phạt thứ hai.*

Khoản 2 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 là khung tăng nặng đầu tiên của "tội buôn lậu", nếu phạm tội theo khoản 2 Điều 153 thì *"bị phạt tù từ ba năm đến bảy năm"*.

*\* Khung hình phạt thứ ba.*

Khoản 3 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 là khung tăng nặng thứ hai của "Tội buôn lậu", nếu phạm tội theo khoản 3 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 thì *"bị phạt tù từ bảy đến mười lăm năm"*.

*\* Khung hình phạt thứ tư: Phạm tội buôn lậu thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999.*

Khoản 4 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 là khung tăng nặng thứ ba của "Tội buôn lậu", nếu phạm tội theo khoản 4 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999 thì *"bị phạt tù từ mười hai đến hai mươi năm hoặc tù chung thân"*.

##### *b. Hình phạt bổ sung*

Theo quy định tại khoản 5 Điều 153 Bộ luật Hình sự 1999, ngoài hình phạt chính tương ứng với bốn khung hình phạt, người phạm tội buôn lậu còn có thể bị áp dụng thêm các hình phạt bổ sung sau:

- Phạt tiền từ 3 triệu đồng đến 30 triệu đồng.
- Tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.
- Cấm đảm nhiệm chức vụ.
- Cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm.

#### **1.3.2. Các biện pháp tư pháp**

Tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm là một trong những biện pháp tư pháp được quy định trong Bộ luật Hình sự, có thể được áp dụng đối với người có hành vi phạm tội buôn lậu nếu thuộc các trường hợp được quy định tại Điều 41 Bộ luật Hình sự.

### **1.4. Tội buôn lậu trong Luật Hình sự Việt Nam và một số nước trên thế giới**

#### **1.4.1. Tội buôn lậu ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay**

Nhận thức được tác hại của hành vi buôn lậu nên từ rất sớm hoạt động chống buôn lậu hàng hóa qua biên giới đã được nhà nước ta đề cao, coi trọng. Nhà nước Việt Nam đã ban hành một số văn bản pháp luật hình sự đấu tranh chống loại tội phạm này. Văn bản pháp luật hình sự đầu tiên phải kể đến đó là Sắc lệnh số 45 ngày 9/10/1945 do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký ban hành. Sau đó là *"Pháp lệnh trừng trị các tội đầu cơ, buôn lậu, làm hàng giả, kinh doanh trái phép"* ban hành vào ngày 30/06/1982. Trước bối cảnh nền kinh tế đất nước ngày càng có sự phát triển mạnh mẽ, Nhà nước ta đã ban hành Bộ luật Hình sự năm 1985 đã đánh dấu một bước phát triển mới của ngành lập pháp hình sự nước ta.

Sau hơn 10 năm áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1985, ngày 21/12.1999 tại kỳ họp thứ VI - Quốc hội khóa X đã thông qua Bộ luật Hình sự mới có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2000 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự 1999) thay thế Bộ luật Hình sự 1985, Bộ luật Hình sự 1999 (gần đây mới được sửa đổi, bổ sung ngày 19/6/2009) đã tách riêng "Tội buôn lậu" và "Tội vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới" và quy định hai tội này ở hai điều luật khác nhau trong đó "tội buôn lậu" được quy định tại Điều 153 với nội dung: *"Người nào buôn bán trái phép qua biên giới... hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý có giá trị... vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hóa... hàng cấm có số lượng lớn..."*

#### **1.4.2. Tội buôn lậu trong Bộ luật hình sự của một số nước trên thế giới**

Nghiên cứu Luật hình sự của nước ta với Luật hình sự của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Nga cho thấy quan niệm về khách thể của "Tội buôn

lậu" của các nhà làm luật có sự giống nhau. Trong Bộ luật Hình sự của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa năm 1979, "Tội buôn lậu" thuộc Chương 3 - "Các tội phá hoại trật tự kinh tế xã hội chủ nghĩa", đến Bộ luật Hình sự của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa năm 1997 "Tội buôn lậu" vẫn được quy định tại Chương 3 - "Tội phá hoại kinh tế thị trường Xã hội chủ nghĩa". Trong Bộ luật Hình sự của Liên Bang Nga, "Tội buôn lậu" được đưa vào nhóm các tội phạm về kinh tế và được quy định tại điều 186. Như vậy, luật hình sự của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Liên Bang Nga đều coi khách thể của "tội buôn lậu" là trật tự quản lý kinh tế.

### **Kết luận chương 1**

Buôn lậu được xác định là một trong những tội phạm nguy hiểm, không chỉ làm thiệt hại đến nền kinh tế đất nước, gây thất thu thuế cho Nhà nước mà còn đe dọa phá vỡ chính sách kinh tế, xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến lợi ích của người tiêu dùng. Chính vì vậy, trong nội dung chương I tôi đã đưa ra những quan điểm, những lập luận cụ thể về "Tội buôn lậu", các dấu hiệu pháp lý hình sự theo quy định của Luật Hình sự Việt Nam đó chính là các yếu tố cấu thành "Tội buôn lậu" và các dấu hiệu cụ thể cho từng yếu tố. Nghiên cứu khái quát quy định về "Tội buôn lậu" của Luật Hình sự Việt Nam qua các thời kỳ để qua đó chúng ta thấy được sự phát triển của nền kinh tế và sự thay đổi của pháp luật để phù hợp với tình hình thực tế đối với "Tội buôn lậu", so sánh với Luật hình sự nước ngoài để chúng ta thấy được không chỉ ở Việt Nam mà ở các nước khác trên thế giới "Tội buôn lậu" cũng được coi là loại tội phạm nguy hiểm; đồng thời làm rõ sự khác biệt giữa "Tội buôn lậu" với một số tội phạm khác trong Luật Hình sự để tránh sự nhầm lẫn trong quá trình áp dụng pháp luật.

Bằng những kiến thức lý luận đó tôi đã cơ bản nêu được đầy đủ các nội dung về "Tội buôn lậu", từ đó tôi vận dụng vào thực tiễn tại địa phương được thể hiện qua thực trạng tình hình buôn lậu tại địa phương; kết quả phòng ngừa và kết quả điều tra, xử lý "Tội buôn lậu" trên địa bàn tỉnh Thái Bình - những nội dung này được trình bày cụ thể tại Chương 2.

## **Chương 2**

### **THỰC TIỄN XỬ LÝ TỘI BUÔN LẬU HIỆN NAY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2000 - 2010**

#### **2.1. Một số đặc điểm, tình hình của tỉnh Thái Bình liên quan đến hoạt động buôn lậu và công tác phòng chống buôn lậu**

Thái Bình là một tỉnh ven biển nằm ở trung tâm khu vực đồng bằng Bắc Bộ, có ba mặt giáp sông, một mặt giáp biển, là vựa lúa trọng điểm của khu vực phía Bắc và cả nước. Phía Đông giáp vịnh Bắc Bộ; phía Tây và Tây Nam giáp Nam Định và Hà Nam; phía Bắc giáp Hưng Yên, Hải Phòng, Hải Dương. Thái Bình nằm trong vùng ảnh hưởng trực tiếp của tam giác tăng trưởng kinh tế: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh.

Thái Bình có diện tích đất tự nhiên khoảng 153.137 ha, dân số toàn tỉnh tính đến năm 2010 là 1.902.400 người, trong đó dân số nông thôn chiếm 90,1%, thành thị 9,9%. Như vậy, Thái Bình là tỉnh đất chật người đông, sản xuất chủ yếu là nông, lâm, ngư nghiệp.

Thái Bình là một tỉnh không có rừng núi, được bao bọc bởi ba con sông lớn là sông Hồng, sông Hóa và sông Luộc, có 52 km bờ biển với ba cửa sông lớn đổ ra biển là cửa Thái Bình của sông Hóa, cửa sông Trà Lý và cửa Ba Lạt của sông Hồng. Hệ thống giao thông thủy bộ của Thái Bình thuận tiện. Đường bộ có quốc lộ 10 nối liền Thái Bình với thành phố Hải Phòng, Quảng Ninh và Nam Định, quốc lộ 39 nối Thái Bình với Hưng Yên và các tỉnh phía Bắc. Trong nội tỉnh có hệ thống cửa sông, cửa lạch chằng chịt, lại có cảng Diêm Điền nằm trong địa phận huyện vùng biển Thái Thụy, từ đây tàu thuyền có thể đi lại buôn bán bằng đường biển với các tỉnh và đi Trung Quốc rất thuận tiện. Chính đặc điểm địa hình như vậy đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động buôn lậu diễn ra liên tục cả trên đất liền và tuyến trên biển.

#### **2.2. Thực trạng buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình từ năm 2000 đến năm 2010**

Vượt qua những khó khăn, thách thức, mười năm qua, từ 2000 đến 2010, các lực lượng đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại Thái

Bình đã góp phần ổn định thị trường, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp và đông đảo người tiêu dùng.

\* *Về phương thức, thủ đoạn:* Các đối tượng buôn lậu dùng nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi và thường xuyên thay đổi nhằm đối phó với việc kiểm tra, xử lý của cơ quan chức năng.

Trong những năm gần đây, các chủ hàng thường sử dụng thủ đoạn chia nhỏ số hàng hóa và hàng nhập lậu được vận chuyển bằng nhiều phương tiện để chuyển vào trong nội địa tiêu thụ.

Một phương thức khác để che giấu hành vi buôn lậu, một số nhóm đối tượng chuyên buôn lậu đã huy động vốn thành lập doanh nghiệp có chức năng xuất - nhập khẩu, chúng lợi dụng việc nhập khẩu hàng hóa hoặc làm thủ tục mua hàng thanh lý để sử dụng quay vòng hóa đơn chứng từ. Ngoài ra các đối tượng buôn lậu còn thuê những đối tượng hình sự, nghiện hút để vận chuyển hàng lậu.

Chúng lợi dụng việc hải quan cho kiểm tra sản xuất hàng hóa cho thông quan, đối tượng buôn lậu móc nối thông đồng với cán bộ xấu chuyên chở quá lượng hàng đã kê khai hải quan, khai giảm giá trị hàng hóa vận chuyển.

Trên tuyến đường biển, những năm gần đây, tuy có chiều hướng giảm nhưng lại phức tạp và khó kiểm soát hơn.

\* *Về hàng hóa buôn lậu*

Hàng hóa buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình chủ yếu là pháo, hàng may mặc, quần áo, đồ chơi trẻ em, đồ điện tử... do Trung Quốc sản xuất. Ngoài ra còn có động vật hoang dã, tiền giả, gia cầm, gia súc...

### **2.3. Kết quả hoạt động phòng ngừa tội buôn lậu**

Phòng ngừa tội phạm buôn lậu là việc các tổ chức, cơ quan nhà nước, xã hội và công dân áp dụng tổng hợp nhiều biện pháp khác nhau hướng vào việc thủ tiêu các nguyên nhân và điều kiện phạm tội nhằm từng bước ngăn chặn, hạn chế, đẩy lùi và tiến tới thủ tiêu tội phạm buôn lậu.

Các biện pháp phòng ngừa tội phạm nói chung và tội buôn lậu nói riêng đã được tăng cường, góp phần hạn chế được các nguyên nhân điều kiện của tội phạm, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới.

Tuy nhiên, hiệu quả của các biện pháp này chỉ có thể đạt được khi có sự phối hợp thống nhất, thường xuyên, triệt để giữa các cơ quan chức năng trong đó chủ yếu là Công an, Hải quan, Bộ đội biên phòng, Quản lý thị trường... cũng như có sự chỉ đạo kiên quyết của chính quyền địa phương mà sự quan tâm của chính quyền địa phương là then chốt đến công tác chống buôn lậu.

### **2.4. Kết quả hoạt động điều tra, xử lý buôn lậu.**

Công tác đấu tranh chống buôn lậu của các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả nhất định.

Kết quả hoạt động chống buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình 10 năm qua đã tổng kiểm tra 74.802 vụ, tổng số vụ xử lý 18.143 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước 59.780.834.000 đồng. Trong đó phạt vi phạm hành chính 32.938.897.000 đồng, bán hàng tịch thu 11.010.142.000 đồng, truy thu thuế 15.831.795.000 đồng. Chỉ trong 3 năm 2008 - 2010, các lực lượng đã phối hợp triển khai 25 Đoàn kiểm tra liên ngành theo Kế hoạch của Ban, kiểm tra hơn 1.000 cơ sở kinh doanh, phát hiện và xử lý gần 600 vụ vi phạm.

**Bảng 2.1: Tình hình bắt giữ các vụ buôn lậu**

<b>Năm</b>	<b>Số vụ bắt giữ</b>	<b>Giá trị hàng hóa (tỷ đồng)</b>	<b>Số tiền phạt hành chính (triệu đồng)</b>
2000	21	1,4	200
2001	23	1,2	320
2002	45	1,9	280
2003	65	3,1	670
2004	84	3,3	911
2005	79	2,7	461
2006	76	3,0	530
2007	80	2,8	620
2008	83	2,4	712
2009	78	2,7	621
2010	81	2,5	553

*(Nguồn: Ban chỉ đạo 127 tỉnh Thái Bình)*

Như vậy, về số vụ phát hiện được trên địa bàn tỉnh có chiều hướng gia tăng trong giai đoạn từ năm 2000 đến năm 2005 và tương đối ổn định ở giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2010, tuy nhiên giá trị hàng hóa bắt giữ lại tương đối ổn định.

**Bảng 2.2: Kết quả xử lý hình sự về tội buôn lậu  
(thời gian từ năm 2000 đến 2010)**

Năm	Khởi tố		Truy tố		Xét xử	
	Vụ	Bị can	Vụ	Bị can	Vụ	Bị can
2000	2	5	1	2	1	2
2001	3	8	2	5	1	3
2002	4	4	1	2	0	0
2003	4	9	2	6	2	6
2004	2	4	0	0	0	0
2005	3	10	2	7	1	4
2006	5	7	3	3	1	1
2007	4	6	2	4	1	3
2008	7	9	5	5	2	2
2009	5	9	3	4	2	3
2010	6	12	4	6	2	4

(Nguồn: Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thái Bình)

Các cơ quan chức năng trong tỉnh đã khởi tố được 120 vụ/173 đối tượng buôn lậu, vận chuyển hàng hóa tiền tệ trái phép qua biên giới, vận chuyển buôn bán hàng cấm. Trong đó, số vụ xử lý hình sự về tội buôn lậu là 45 vụ/83 bị can, chiếm 37,5% trên tổng số vụ khởi tố hình sự và chiếm khoảng 6,25% trên tổng số vụ được phát hiện. Tỷ lệ xét xử thấp đạt 28,9% về số vụ/ 33,7% về số bị cáo.

**Bảng 2.3: Tỷ lệ % số vụ, bị can, bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình so với cả nước**

Năm	Khởi tố (%)		Truy tố (%)		Xét xử (%)	
	Vụ	Bị can	Vụ	Bị can	Vụ	Bị can
2000	0,9	1,7	0,7	1,5	0,4	0,9
2001	1,0	1,8	0,8	1,7	0,6	0,5
2002	1,1	1,8	0,8	1,6	0	0
2003	1,2	1,6	0,5	0,9	0,4	0,8
2004	0,8	0,9	0	0	0	0
2005	0,9	0,7	0,4	0,5	0,3	0,4
2006	1,0	0,8	0,8	0,6	0,5	0,5
2007	0,8	0,7	0,6	0,3	0,3	0,2
2008	1,2	1,3	0,7	0,9	0,4	0,6
2009	0,9	1,0	0,8	0,8	0,5	0,4
2010	0,9	1,1	0,6	0,8	0,4	0,3

(Nguồn: Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

So với kết quả xử lý hình sự về tội buôn lậu trên cả nước, số vụ án buôn lậu được khởi tố, truy tố, xét xử trên địa bàn tỉnh Thái Bình chiếm tỷ lệ thấp, kết quả này phản ánh thực trạng tình hình buôn lậu trên địa bàn tỉnh cũng như những nỗ lực của các cơ quan chức năng trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, đặc biệt là công tác điều tra, xét xử các vụ án buôn lậu.

### **2.5. Những hạn chế trong công tác đấu tranh phòng, chống tội buôn lậu.**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì công tác phòng, chống tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh cũng còn nhiều hạn chế, công tác phòng ngừa của các lực lượng chức năng đôi khi chưa được coi trọng, chưa thực sự phát huy hiệu quả cao. Các biện pháp đấu tranh thường đơn giản, chủ yếu là việc tổ chức các hoạt động tuần tra kiểm soát, bắt giữ mà chưa chú trọng đến việc sử dụng đồng bộ có hệ thống, kế hoạch các biện pháp nghiệp vụ...

### **2.6. Nguyên nhân của những hạn chế trong công tác đấu tranh phòng, chống tội buôn lậu**

Công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình còn một số hạn chế do những nguyên nhân sau:

#### **2.6.1. Nguyên nhân khách quan**

Trong tình hình chung của nền kinh tế hàng hóa nước ta hiện nay, nước ta đã là thành viên của WTO, như vậy là chúng ta đã hội nhập sâu hơn với các nền kinh tế trên thế giới. Mặt khác, sự chưa đồng bộ của hệ thống quản lý và của các văn bản pháp luật, những khó khăn, hạn chế về kinh phí, phương tiện của các lực lượng, cơ chế xử lý kinh phí được trích chưa thông thoáng cũng là những nguyên nhân gây nên những hạn chế trên.

#### **2.6.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Về lực lượng trực tiếp tham gia đấu tranh chống buôn lậu thiếu về số lượng, hạn chế về trình độ:
- Việc xử lý các hành vi buôn lậu và gian lận thương mại chưa được triệt để
- Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao
- Về vai trò của chính quyền địa phương trong tỉnh chưa mạnh.

### **Kết luận chương 2**

Tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới trên cả nước cũng như trên địa bàn tỉnh Thái Bình đã và đang diễn ra phức

tạp và có xu hướng gia tăng về quy mô, tính chất của từng vụ việc. Mặt hàng buôn lậu chủ yếu là hàng tiêu dùng như quần áo may sẵn, đồ điện, điện tử gia dụng... Bọn buôn lậu sử dụng nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi như xé lẻ lô hàng, cất giấu, làm giả chứng từ... để buôn lậu, vận chuyển, trốn tránh sự kiểm soát của các lực lượng chức năng.

Các cấp chính quyền và các cơ quan chức năng ở địa phương đã áp dụng nhiều biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống loại tội phạm này một cách tích cực như tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát của các lực lượng Hải Quan, Biên phòng... Tập trung nắm tình hình địa bàn và các đối tượng đặc biệt là ở các khu vực, tụ điểm phức tạp về tệ nạn buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa; tổ chức các đợt cao điểm phòng chống buôn lậu... song hiệu quả đạt được chưa cao. Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu là do lực lượng trực tiếp đấu tranh chống buôn lậu còn mỏng, trình độ nghiệp vụ hạn chế; chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác chống buôn lậu; việc xử lý các vụ buôn lậu còn chưa kịp thời và triệt để; chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác chống buôn lậu; việc xử lý các vụ buôn lậu còn chưa kịp thời và triệt để; chưa có biện pháp tuyên truyền, giáo dục pháp luật một cách tích cực, có hiệu quả cũng như chưa có các chính sách xã hội phù hợp nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nói chung và nhân dân vùng biên giới, hải đảo nói riêng... Vì vậy, để việc đấu tranh phòng chống tội buôn lậu trên địa bàn có hiệu quả, cần phải áp dụng linh hoạt các biện pháp hình sự, hành chính, kinh tế, xã hội... gắn với các điều kiện đặc thù của địa phương

### **Chương 3**

## **MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM BUÔN LẬU**

### **3.1. Dự báo tình hình tội buôn lậu và công tác phòng, chống tội buôn lậu trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

Có thể nói, dự báo tình hình tội phạm buôn lậu là toàn bộ những hoạt động phân tích, đánh giá thực trạng của tình hình tội phạm trong một khoảng

thời gian và trên một phạm vi lãnh thổ nhất định, thông qua đó phán đoán diễn biến của tình hình tội phạm đó trong tương lai cũng như khả năng phòng ngừa tội phạm, cơ chế phòng ngừa tội phạm.

Tình hình kinh tế - xã hội của nước ta trong những năm tới sẽ vẫn còn có những diễn biến phức tạp khó lường hết, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tội phạm nói chung và tội buôn lậu và gian lận thương mại nói riêng.

Về chính trị, hiện tại nước ta đang được giữ vững và ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, tuy nhiên đứng trước tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp luôn tiềm ẩn những yếu tố không ổn định.

Về kinh tế, mức độ tăng trưởng kinh tế chủ yếu sẽ dựa vào các nhân tố phát triển theo chiều rộng. Trong những năm tới, năng suất lao động vẫn tăng chậm và thấp. Nguồn nhân lực có kiến thức, tay nghề và năng lực kinh doanh sẽ chưa đáp ứng đủ.

Dự đoán trong thời gian tới, Việt Nam sẽ phải đối mặt với sự xâm nhập ồ ạt của hàng nhập khẩu giá rẻ từ Trung Quốc và các nước khác. Như vậy có thể nói nó sẽ tác động trực tiếp đến diễn biến của tình hình tội buôn lậu.

Dựa trên những đặc điểm chung về tình hình buôn lậu trên cả nước trong thời gian tới, Thái Bình cũng là một tỉnh mà tình hình buôn lậu diễn ra tuy không nhiều nhưng phức tạp.

Thái Bình là tỉnh không có đường biên giới là đường bộ nên hoạt động buôn lậu diễn ra chủ yếu là thông qua các tỉnh lân cận, mà đặc biệt là tỉnh Hải Phòng và Quảng Ninh - đây là tỉnh mà tình hình buôn lậu diễn ra gần như là phức tạp nhất trên cả nước. Chính vì vậy mà hàng hóa buôn lậu thường nhỏ lẻ và khối lượng không lớn.

Với đường biên giới trên biển thì đây cũng không phải là con đường mà buôn lậu có thể diễn ra một cách rầm rộ vì từ năm 2002 Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo cho Sở Công thương không được cấp giấy phép buôn bán hàng hóa với Trung Quốc cho các tàu thuyền hoạt động trên biển nên từ đó đến nay hoạt động buôn lậu trên tuyến đường này gần như là không còn, nếu có thì đây chỉ là sự chuyển giao từ các tàu thuyền của các tỉnh lân cận để đưa hàng nhập lậu vào trong địa bàn tỉnh.

Với những đặc điểm về điều kiện tự nhiên, xã hội và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh thì trong thời gian tới dự báo tình hình buôn lậu trên địa bàn tỉnh sẽ có chiều hướng giảm, nhưng bên cạnh đó các lực lượng chức năng sẽ phải đối mặt với những thủ đoạn ngày càng tinh vi và xảo quyệt hơn, chính vì vậy mà công tác phòng, chống buôn lậu sẽ ngày càng khó khăn, vất vả và đòi hỏi lực lượng chức năng phải có những giải pháp phù hợp để đấu tranh chống lại được hành vi vi phạm pháp luật này.

### **3.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình**

#### **3.2.1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước**

Một trong những giải pháp được đưa ra theo quan điểm của Đảng và Nhà nước đó là công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu phải gắn với đấu tranh chống tham nhũng, được chỉ ra trong các kỳ Đại hội, đặc biệt là Đại hội X của Đảng.

Trong tình hình hiện nay, đấu tranh chống buôn lậu được coi là một nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và một số biện pháp chủ yếu được đặt ra là: hoàn thiện hệ thống pháp luật, đặc biệt trong lĩnh vực thương mại, đầu tư, hải quan, các quy định của Bộ luật hình sự, Tố tụng hình sự, pháp luật về cán bộ công chức, về xây dựng và thực hiện các biện pháp kê khai tài sản...

Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước còn chú trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu gắn với các chính sách giải quyết việc làm cho nhân dân vùng biên giới và củng cố an ninh biên giới vì đây là địa bàn có nhiều điều kiện thuận lợi cho hoạt động buôn lậu.

Một số biện pháp được đặt ra là: tăng cường lực lượng tuần tra; tăng cường công tác nắm địa bàn; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế xã hội và củng cố an ninh biên giới; có chính sách đặc biệt phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân tại các khu vực có yêu cầu đặc thù về an ninh, quốc phòng nói chung.

#### **3.2.2. Hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự về tội buôn lậu**

- *Thứ nhất*, đối với hàng cấm có số lượng lớn, rất lớn hay đặc biệt lớn: cần đưa ra một danh mục quy định rõ ràng cấm có số lượng như thế nào được coi là lớn, rất lớn, đặc biệt lớn

- *Thứ hai*, đối với tình tiết thu lợi bất chính lớn, rất lớn, hay đặc biệt lớn:

Cần có quy định cụ thể số tiền thu lợi bất chính tối thiểu là bao nhiêu được coi là lớn, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể đưa ra hướng dẫn như sau:

Người nào buôn bán trái phép qua biên giới hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hóa, hàng cấm mà số tiền lãi thu được (tối thiểu là 50 triệu đồng) bằng 50% đến dưới 100% vốn đầu tư (được coi là thu lợi bất chính lớn); số tiền lãi thu được bằng 100% đến dưới 250% vốn đầu tư (được coi là thu lợi bất chính rất lớn); số tiền lãi thu được bằng 250% trở lên (được coi là thu lợi bất chính đặc biệt lớn) thì sẽ lần lượt bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 153 Bộ luật Hình sự.

- *Thứ ba*, đối với tình tiết gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hay đặc biệt nghiêm trọng, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể đưa ra hướng dẫn như sau:

Người nào buôn bán trái phép qua biên giới hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử, văn hóa, hàng cấm mà gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng (được coi là gây hậu quả nghiêm trọng) sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự, gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 300 triệu đồng đến dưới 1 tỷ đồng (được coi là gây hậu quả rất nghiêm trọng) sẽ bị xử lý theo khoản 3 Điều 153 Bộ luật Hình sự; gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 1 tỷ đồng trở lên (được coi là gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng) sẽ bị xử lý theo khoản 4 Điều 153 Bộ luật Hình sự)

- *Thứ tư*, về tình tiết "qua biên giới"- một trong những dấu hiệu khách quan bắt buộc đối với cấu thành "tội buôn lậu", Các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể hướng dẫn về tình tiết này như sau:

Tình tiết "qua biên giới" theo quy định tại Điều 153 cũng như trong một số tội phạm cụ thể khác của Bộ luật Hình sự được hiểu là qua hàng rào biên giới thuế quan hoặc qua vùng kiểm soát của các lực lượng: bộ đội biên phòng, an ninh cửa khẩu, vùng kiểm tra của hải quan trên tất cả các tuyến đường (đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không, đường bưu điện quốc tế) ở mọi khu vực (kể cả khu chế xuất).

- *Thứ năm*, về đối tượng là "vật phẩm thuộc di tích lịch sử văn hóa" của tội buôn lậu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể hướng dẫn về đối tượng này như sau: Vật phẩm thuộc di tích lịch sử văn hóa theo quy định tại điểm b khoản

1 Điều 153 Bộ luật Hình sự được hiểu là những sản phẩm vật chất có giá trị văn hóa, thể hiện lý tưởng thẩm mỹ của dân tộc ta vào những thời kỳ lịch sử nhất định và được lưu giữ đến ngày nay, bao gồm: cổ vật, di vật, bảo vật quốc gia.

- *Thứ sáu*, về việc quy định hình phạt đối với người có hành vi buôn lậu hàng cấm có số lượng lớn, rất lớn và đặc biệt lớn, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có thể sửa đổi khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 153 Bộ luật Hình sự như sau:

1. Người nào buôn bán trái phép qua biên giới thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

...c, Hàng cấm có số lượng lớn...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

...đ, Hàng cấm có số lượng rất lớn...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ chín năm đến mười lăm năm:

...b, Hàng cấm có số lượng đặc biệt lớn...

### **3.2.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống Tội buôn lậu trên địa bàn Tỉnh Thái Bình**

*a. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Tội buôn lậu*

Ban chỉ đạo 127 Tỉnh Thái Bình đã thường xuyên phát động các phong trào, chiến dịch chống buôn lậu trong các đợt cao điểm, tổ chức các hoạt động ký cam kết không buôn lậu, tiếp tay cho buôn lậu; biểu dương, khen thưởng kịp thời những quần chúng có thành tích trong đấu tranh chống buôn lậu, đưa ra kiểm điểm, xử lý nghiêm túc những người tham gia buôn lậu.

Hiệu quả của công tác vận động tuyên truyền là người dân nhận thức được tác hại của tệ nạn buôn lậu và thực sự ý thức được trách nhiệm của mình mà tự giác không tham gia buôn lậu, vận chuyển, chứa chấp, tiêu thụ hàng lậu; tích cực cung cấp thông tin, tố giác các đối tượng buôn lậu và các tội phạm khác với cơ quan nhà nước; tham gia công tác vận động, cảm hóa những người phạm tội; đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực của những cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước...

Tỉnh Thái Bình đã chú trọng các biện pháp nhằm tạo việc làm cho người dân vùng biên giới như tăng cường đầu tư các dự án phát triển kinh tế

- xã hội để thu hút lao động; phát triển kinh tế cảng biển, kinh tế cửa khẩu, hỗ trợ xóa nhà tạm, rách nát; đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông; tạo điều kiện cho nhân dân được vay vốn sản xuất; tập trung phát triển các khu công nghiệp, phát triển kinh tế trang trại; vùng ven biển đầu tư nuôi trồng thủy, hải sản; du lịch ... đó là các ngành nghề mà địa phương có rất nhiều tiềm năng và điều kiện thuận lợi để phát triển.

### **b. Tăng cường lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội buôn lậu**

Lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội buôn lậu chủ yếu là cơ quan Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường.

+ Cơ quan cảnh sát điều tra phải thực hiện tốt hơn nữa công tác phòng ngừa tội phạm.

+ Lực lượng hải quan có nhiệm vụ thực hiện kiểm tra hàng hóa, giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải, phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

+ Bộ đội biên phòng cần được bổ sung lực lượng và trang thiết bị, vũ khí phục vụ công tác tuần tra cũng như bố trí các điểm chốt, trạm tại các khu vực trọng yếu trên toàn tuyến biên giới.

+ Quản lý thị trường là lực lượng có nhiệm vụ kiểm soát việc lưu thông hàng hóa trên thị trường nội địa, phối hợp với cơ quan điều tra, Thuế, Hải quan chống hàng nhập lậu từ biên giới thông qua việc nắm đối tượng kinh doanh hàng lậu, các tuyến đường và phương tiện vận chuyển hàng lậu.

### **c. Các giải pháp khác**

- Về kinh tế: Điều chỉnh, bổ sung, tính lại thuế suất một số mặt hàng để vừa khuyến khích sản xuất, vừa hạn chế được buôn lậu. Bên cạnh đó cần phải chăm lo hơn nữa đời sống cư dân biên giới, nâng cao chất lượng hàng hóa giúp đa dạng hóa và hạ giá thành sản phẩm.

- Về hành chính: Các cấp ủy Đảng và Ủy ban nhân dân cần phải coi đấu tranh chống buôn lậu và gian lận thương mại là công tác quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài, phức tạp, không được lơ là; cần tổ chức, huy động các đoàn thể quần chúng, nhất là cơ sở vào cuộc.

- Về tổ chức: Tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo, sự phối kết hợp của Ban chỉ đạo 127 từ Trung ương đến địa phương

- Về đối ngoại: Chúng ta cần tìm hiểu và nắm vững chính sách của các nước bạn và đặc biệt là những nước có biên giới với nước ta để có đối sách

phù hợp; có chương trình và kế hoạch phối hợp với các nước bạn, nội dung phối hợp được đưa vào trong nội dung đàm phán với các nước khác.

### ***Kết luận chương 3***

Dự báo tình hình diễn biến của tội phạm của ý nghĩa rất quan trọng trong việc xây dựng các kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trong những năm tới, tình hình buôn lậu sẽ có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp hơn chính vì vậy chúng ta cần hết sức chú trọng vào công tác này.

Thái Bình là một tỉnh có tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình, hoạt động buôn bán trao đổi hàng hóa diễn ra cũng tương đối sôi động trên cả đường bộ và đường biển. Đây cũng là địa bàn hoạt động buôn lậu diễn biến phức tạp và đòi hỏi chính quyền địa phương cũng như các ngành phải có những biện pháp hiệu quả hơn để hạn chế, ngăn chặn tình trạng này.

Công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu luôn nhận được sự chỉ đạo thường xuyên của Đảng và Nhà nước. Để công tác này có hiệu quả thì chủ trương chung là phải gắn liền với công tác đấu tranh chống tham nhũng và vấn đề giải quyết việc làm cho nhân dân vùng biên giới.

Trong điều kiện cụ thể của địa phương, một số giải pháp được nêu ra là: tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân tích cực tham gia công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu; củng cố các lực lượng chống buôn lậu theo hướng hiện đại và có sự phối hợp chặt chẽ; giải pháp về hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan.

### **KẾT LUẬN**

Buôn lậu là tội phạm có tính lịch sử, một hiện tượng tiêu cực của xã hội, nó đã và đang diễn biến phức tạp và gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với đời sống kinh tế xã hội của đất nước, ảnh hưởng không nhỏ đến sự quản lý kinh tế của Nhà nước đồng thời đó cũng là trở ngại lớn đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì vậy, phòng và chống tội phạm buôn lậu là một nhiệm vụ rất quan trọng đặt ra không chỉ với những cơ quan có chức năng đấu tranh phòng chống loại tội phạm này mà còn là nhiệm vụ của cả cộng đồng và của mỗi người dân. Để thực hiện được mục tiêu trên, trước tiên cần phải nắm vững các quy định của pháp luật về tội buôn lậu cũng như đường lối xử lý của

Bộ luật Hình sự đối với tội phạm này, đồng thời việc xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến cuộc đấu tranh chống loại tội phạm này là một việc làm cần thiết hiện nay.

Nghiên cứu đề tài "*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Tội buôn lậu trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2000 - 2010*" tôi rút ra một số kết luận như sau:

- Việc phân tích khái niệm, các dấu hiệu pháp lý và đường lối xử lý của Luật Hình sự Việt Nam đối với "Tội buôn lậu" cho phép chúng ta nhận thức rõ ràng, đầy đủ hơn về các đặc điểm và bản chất pháp lý của "Tội buôn lậu", về tính nguy hiểm cao và phải trừng trị nghiêm khắc đối với "Tội buôn lậu" cũng như yêu cầu phòng ngừa đối với tội phạm này.

- Việc đối chiếu, so sánh với Luật Hình sự một số nước trên thế giới về "Tội buôn lậu" cho phép chúng ta thấy được sự tương đồng giữa Luật Hình sự Việt Nam với Luật Hình sự các nước, đặc biệt là chính sách hình sự xử lý nghiêm khắc của Nhà nước ta đối với các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, trong đó có "Tội buôn lậu".

- Việc phân tích làm rõ sự khác biệt giữa "Tội buôn lậu" với các tội "Tội vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới"(Điều 154 BLHS 1999), "Tội buôn bán hàng cấm"(Điều 155 BLHS 1999), "Tội trốn thuế" (Điều 161 BLHS 1999) cho phép chúng ta nhận thức rõ và đầy đủ hơn về đặc điểm pháp lý cũng như tính nguy hiểm cho xã hội của "Tội buôn lậu" làm cơ sở để nhận biết rõ "Tội buôn lậu" với các tội phạm khác.

- Luận văn đã phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn cũng như yêu cầu cấp thiết của việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung BLHS liên quan đến "Tội buôn lậu" đồng thời mạnh dạn đưa ra những đề xuất kiến nghị về hướng dẫn và sửa đổi bổ sung BLHS liên quan đến "Tội buôn lậu" để việc áp dụng Luật Hình sự trong đấu tranh phòng chống tội này ngày càng đạt hiệu quả cao hơn.

Với mục đích tìm hiểu sâu hơn về tội phạm buôn lậu, tôi mong muốn kết quả nghiên cứu của luận văn có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong công tác nghiên cứu khoa học pháp luật hình sự, đồng thời có thể phục vụ thiết thực cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong thời gian tới. Tôi tin tưởng rằng, với quyết tâm của Nhà nước, sự đồng thuận của nhân dân, trong thời gian tới tệ nạn buôn lậu nhất định sẽ bị ngăn chặn, đẩy lùi và đi đến loại bỏ khỏi đời sống xã hội.